

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành kế hoạch thực hiện chương trình  
hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải  
khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13, ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, ngày 17/6/2010;*

*Căn cứ Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải.

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các sở, ban ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long, Tổng biên tập Báo Vĩnh Long, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.09.05.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Liệt**



## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1569/QĐ-UBND ngày 04/7/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải, với các nội dung cụ thể như sau:

### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010;
- Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải.

### **II. MỤC TIÊU**

#### **2. Mục tiêu**

a) Mục tiêu tổng quát: Phát triển hệ thống giao thông vận tải xanh hướng tới mục tiêu phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

#### **b) Mục tiêu cụ thể**

- Giai đoạn đến năm 2030: Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với các lĩnh vực thuộc ngành giao thông vận tải đã sẵn sàng về mặt công nghệ, thể chế, nguồn lực nhằm thực hiện mức cam kết trong Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) và mục tiêu giảm phát thải khí mê-tan của Việt Nam.

- Giai đoạn đến năm 2050: Phát triển hợp lý các phương thức vận tải, thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi toàn bộ phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng giao thông vận tải sang sử dụng điện, năng lượng xanh, hướng đến phát thải ròng khí nhà kính về “0” vào năm 2050.

### **III. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

#### **1. Phạm vi, đối tượng**

- Phạm vi: Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải được triển khai và áp dụng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;



- Đối tượng: các doanh nghiệp sản xuất phương tiện, trang thiết bị giao thông vận tải sử dụng điện, năng lượng xanh (nếu có), các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hoạt động kinh doanh vận tải, bến bãi, xếp dỡ hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

**2. Thời gian thực hiện:** Thời gian thực hiện Kế hoạch từ năm 2023 đến năm 2050, chia thành 2 giai đoạn: giai đoạn 1 từ năm 2023 đến năm 2030; giai đoạn 2 từ năm 2031 đến năm 2050.

#### **IV. NỘI DUNG**

##### **1. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải**

- Kịp thời triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện các giải pháp chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh (theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương);

- Kịp thời triển khai và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải. Triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ, thiết bị có hiệu suất năng lượng cao, sử dụng các thiết bị có dán nhãn tiết kiệm năng lượng; hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng các loại năng lượng mới, năng lượng tái tạo trong hoạt động giao thông vận tải;

- Tăng cường công tác quản lý việc áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành về giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan trong đầu tư thay đổi phương tiện vận tải, trang thiết bị chiếu sáng. Đặc biệt, công tác lập dự án, thẩm định thiết kế các công trình giao thông, đầu tư phương tiện vận tải ... ;

- Hướng dẫn, giới thiệu, cung cấp thông tin về các mẫu phương tiện tiết kiệm năng lượng, ô tô điện, xe máy điện, xe buýt điện đến các chủ đầu tư, đơn vị tư vấn để tham khảo, triển khai nhân rộng;

- Tổ chức lớp tập huấn về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải cho các doanh nghiệp vận tải trên địa bàn tỉnh;

- Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực sử dụng các phương tiện vận tải hết niên hạn sử dụng, phương tiện vận tải có dấu hiệu gây ô nhiễm môi trường.

##### **2. Tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan trong hoạt động vận tải, cụ thể: xây dựng chuyên đề tuyên truyền trên Báo Vĩnh Long, Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long, Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã, đăng tin trên Website, in tờ rơi, tờ dán, mẫu phương tiện, hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, thông tin về các sản phẩm, thiết bị, công nghệ tiết kiệm năng lượng đến các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh;



- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thu hút sự quan tâm, hưởng ứng của người dân và cộng đồng như: hội nghị, hội thảo, hội thi về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan.

Trong công tác lập quy hoạch, lập dự án, thiết kế, thi công công trình thuộc lĩnh vực giao thông vận tải, đèn báo tín hiệu giao thông, chiếu sáng công cộng;

- Đối với hệ thống chiếu sáng công cộng trên các tuyến đường khi thực hiện đầu tư mới hoặc sửa chữa thay thế phải sử dụng loại đèn sử dụng năng lượng mặt trời, tiết kiệm điện có hiệu suất cao, đèn tự động điều chỉnh nhiều cấp công suất;

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm định phương tiện cơ giới; khuyến khích, vận động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân định kỳ thực hiện sửa chữa duy tu, bảo dưỡng phương tiện nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng;

- Triển khai ứng dụng năng lượng tái tạo, năng lượng mới thay thế nhiên liệu truyền thống đối với phương tiện, thiết bị giao thông vận tải, chiếu sáng công cộng;

- Đẩy mạnh việc sử dụng nhiên liệu sạch thân thiện môi trường (CNG, LPG...).

### **3. Lộ trình chuyển đổi năng lượng xanh**

#### **a) Đường bộ**

- Giai đoạn 2023 - 2030

- + Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp vận tải, người dân chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện;

Phấn đấu đến năm 2030 sử dụng ô tô điện để đạt tỷ lệ sử dụng 30%.

Phấn đấu đến 2030, dự kiến xe máy điện chiếm 22% tổng số xe máy sử dụng.

Phấn đấu đến 2025, bắt đầu sử dụng xe buýt điện và ước đạt tỷ lệ sử dụng 30% vào 2030.

- + Tạo điều kiện phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- + Khuyến khích các bến xe, trạm dừng nghỉ xây dựng mới và hiện hữu chuyển đổi sử dụng năng lượng xanh.

- Giai đoạn 2031 - 2050

- + Đến năm 2040: Tiếp tục tuyên truyền, vận động doanh nghiệp vận tải, người dân chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện;

Phấn đấu đến năm 2040 sử dụng ô tô điện để đạt tỷ lệ sử dụng 50%.

Phấn đấu đến 2040 dự kiến xe máy điện chiếm 40% tổng số xe máy sử dụng.

Phấn đấu đến 2040 xe buýt điện ước đạt tỷ lệ sử dụng 50%.

- + Đến năm 2050: 100% phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy thi công tham gia giao thông chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh, toàn bộ các bến xe, trạm dừng nghỉ đạt tiêu chí xanh; chuyển đổi toàn bộ máy móc, trang thiết bị xếp, dỡ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.



+ Hoàn thiện hạ tầng sạc điện, cung cấp năng lượng xanh trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

+ Xây dựng kế hoạch và đầu tư theo lộ trình thay thế phương tiện cũ hết niên hạn bằng loại phương tiện có thể chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

#### **b) Đường thủy nội địa**

- Giai đoạn 2023 - 2030

+ Khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

+ Triển khai thực hiện các tiêu chí cảng xanh, tuyến vận tải xanh làm cơ sở xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư mới cảng thủy nội địa xanh (khi các tiêu chí, cơ chế, chính sách có hiệu lực). Áp dụng thí điểm tại một số bến thủy nội địa;

- Giai đoạn 2031 -2050

+ Tiếp tục khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu, chuyển đổi phương tiện thủy nội địa sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh. Khuyến khích hoạt động đầu tư mới bến thủy nội địa theo hướng phát triển xanh.

+ Từ năm 2040: 100% phương tiện thủy nội địa đóng mới sử dụng điện, năng lượng xanh. 100% cảng thủy nội địa xây dựng mới áp dụng tiêu chí cảng xanh; khuyến khích cảng, bến thủy nội địa đang hoạt động chuyển dịch áp dụng tiêu chí cảng xanh.

+ Đến năm 2050: 100% phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh. 100% trang thiết bị tại các cảng, bến thủy nội địa chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

#### **c) Giao thông đô thị**

- Giai đoạn 2023 - 2030

+ Từ năm 2025: 100% xe buýt thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

+ Tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt ít nhất 5%.

- Giai đoạn 2031 - 2050

+ Từ năm 2030: Tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; 100% xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh.

+ Đến năm 2050: 100% xe buýt, xe taxi sử dụng điện, năng lượng xanh.

+ Tỷ lệ đảm nhận của vận tải hành khách công cộng đạt ít nhất 10%.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Giao thông vận tải: triển khai kịp thời các thể chế, chính sách liên quan đến nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, chuyển đổi sử dụng điện, năng lượng xanh đối với phương tiện, thiết bị, hạ tầng giao thông xanh trong giao thông vận tải; đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo quy hoạch; phát triển nguồn nhân lực sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công



nghe mới về phương tiện, trang thiết bị, hạ tầng xanh; huy động nguồn lực trong nước và quốc tế, xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông và các nhiệm vụ khác nhằm thực hiện Chương trình hành động chuyển đổi năng lượng xanh; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện trong ngành giao thông vận tải, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Đóng góp, triển khai cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư, hỗ trợ liên quan đến chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; hoàn thiện chính sách đầu tư, thu hút đầu tư phát triển hệ thống sạc điện, hạ tầng cung cấp năng lượng xanh cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh.

3. Sở Công Thương: Phối hợp trong việc phát triển ngành công nghiệp sản xuất phương tiện, trang thiết bị giao thông vận tải sử dụng điện, năng lượng xanh; sản xuất, cung ứng điện, năng lượng xanh thay thế nhiên liệu hóa thạch đáp ứng nhu cầu trong nước; mở rộng phối trộn, cung ứng nhiên liệu sinh học; phát triển hệ thống sạc điện, năng lượng xanh cho phương tiện giao thông.

4. Sở Tài chính: Triển khai, hướng dẫn các chính sách ưu đãi hỗ trợ sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu phương tiện, trang thiết bị giao thông vận tải sử dụng điện, năng lượng xanh; chính sách ưu đãi hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh vận tải đầu tư, chuyển đổi đoàn phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh, hạ tầng giao thông xanh.

5. Sở Xây dựng: Đóng góp, hoàn thiện chính sách ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông đô thị cho phương tiện giao thông sử dụng điện, năng lượng xanh, đường dành riêng cho xe đạp và xe đạp điện.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với các Sở, Ban ngành triển khai, hướng dẫn thực hiện các Tiêu chuẩn Việt Nam, Quy chuẩn kỹ thuật có liên quan đến quá trình chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí nhà kính đối với phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy nội địa.

7. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các tổ chức đoàn thể: căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các Ban ngành Tuyên truyền, phổ biến thông tin nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan.

8. Báo Vĩnh Long, Đài Phát thanh và Truyền hình Vĩnh Long, Bộ phận Truyền thanh cấp huyện theo chức năng nhiệm vụ phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan theo quy định.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tuyên truyền, phổ biến thông tin nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan; để các doanh nghiệp vận tải và người dân tự nhận thức, tự chuyển đổi phương tiện vận tải và phương tiện sử dụng vận tải công cộng sử dụng điện, năng lượng xanh, phát triển giao thông phi cơ giới tại địa phương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.